

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
BAN THƯ VIỆN VÀ HỌC LIỆU

DANH MỤC SÁCH MỚI
ĐỢT 1, NĂM HỌC 2025 – 2026

STT	Nhan đề	Tác giả	Năm XB	Nhà XB	Môn loại
1	Nhập môn văn học so sánh	Hutchinson, Ben	2022	Đại học Quốc gia Hà Nội; Khải Minh book	809
2	Soạn thảo hợp đồng thực chiến	Phạm, Hoài Tuấn (ch.b.)	2024	Chính trị Quốc gia	346.597022
3	Digital marketing cho doanh nghiệp nhỏ		2022	Công thương	658.8
4	Giáo trình mô hình hóa môi trường	Bùi, Tá Long	2023	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	577.550286
5	Hướng dẫn tự học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh : Biên soạn theo Thông tư 05. HP4	Nhiều tác giả	2023	Đại học Sư phạm Tp. HCM	355
6	Hướng dẫn tự học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh : Biên soạn theo Thông tư 05.HP3	Nhiều tác giả	2024	Đại học Sư phạm Tp. HCM	355
7	Hướng dẫn tự học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh : Biên soạn theo Thông tư 05.HP2	Nhiều tác giả	2023	Đại học Sư phạm Tp. HCM	355
8	Ứng dụng sáng tạo trong thiết kế	Nguyễn, Hạnh Nguyên	2021	Xây dựng	720
9	60 năm văn học đương đại Trung Quốc	Trình, Quang Vỹ	2020	Phụ nữ	895.1

10	Hướng dẫn tự học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh : Biên soạn theo Thông tư 05	Nhiều tác giả	2023	Đại học Sư phạm Tp. HCM	355
11	Một bước đến Trung Quốc không cần phiên dịch. Sơ cấp : Khẩu ngữ 15 phút, "học" được "hành" ngay	Trần, Thị Thanh Mai	2024	Văn học	495.18
12	Thiết kế bài soạn môn toán phát triển năng lực học sinh tiểu học	Vũ, Quốc Chung	2020	Đại học sư phạm	372.7044
13	Mô phỏng đề thi HSK phiên bản mới. Cấp độ 3 = 新汉语水平考试模拟试题集 - HSK 三及	Kim, Học Lệ	2020	Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh	495.180076
14	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.1, Trung cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
15	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.2, Trung cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
16	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.3, Trung cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2021	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
17	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.4, Trung cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2021	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
18	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.1, Sơ cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
19	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.2, Sơ cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
20	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.3, Sơ cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18

21	Hán ngữ Msutong = 速通汉语 = Expressway to Chinese. T.4, Sơ cấp	Hứa, Kim Sinh (ch.b.)	2020	Đại học Quốc gia Hà Nội	495.18
22	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Sách bài tập tổng hợp. Q.1	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.180076
23	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Sách bài tập tổng hợp. Q.2	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.180076
24	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Sách bài tập tổng hợp. Q.3	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.180076
25	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Sách bài tập tổng hợp. Q.4	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.180076
26	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Sách bài tập tổng hợp. Q.5	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.180076
27	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Sách bài tập tổng hợp. Q.6	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.180076
28	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình nghe. Q.1	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
29	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình nghe. Q.2	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
30	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình nghe. Q.3	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18

31	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình nghe. Q.4	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
32	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình tổng hợp. Q.1	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
33	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình tổng hợp. Q.2	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
34	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình tổng hợp. Q.3	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
35	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình tổng hợp. Q.4	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
36	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình tổng hợp. Q.5	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
37	Giáo trình Tiếng Trung tăng cường= 预科汉语强化教程系列 :Giáo trình tổng hợp. Q.6	Vương, Nghiêu Mỹ (ch.b.)	2023	Đại học Quốc gia TP.HCM	495.18
38	Lí luận dạy học đại học	Đặng, Vũ Hoạt (chủ biên)	2024	Đại học Sư phạm	378
39	Giáo trình giáo dục học mầm non : Dùng cho hệ cử nhân giáo dục mầm non	Nguyễn, Thị Hòa	2023	Đại học Sư phạm	372.21
40	Thực hành hàn hồ quang - MIG - TIG - Plasma : Từ căn bản - nâng cao	Trần, Văn Niên	2021	Khoa học và kỹ thuật	671.52

41	Kỹ năng biên phiên dịch Trung - Việt, Việt - Trung thực chiến = 汉越互译技能实战. T.1	Nhiều tác giả	2024	Đại học quốc gia Hà Nội	495.180296
42	Kỹ năng biên phiên dịch Trung - Việt, Việt - Trung thực chiến = 汉越互译技能实战. T.2	Nhiều tác giả	2024	Đại học quốc gia Hà Nội	495.180296
43	Giáo trình tài chính công	Nguyễn, Văn Hiệu (ch.b.)	2021	Đại học Quốc gia Hà Nội	336
44	Thiết kế hệ thống nhúng : Lý thuyết và bài tập	Đỗ, Văn Đình (ch.b.)	2024	Khoa học và Kỹ thuật	5.1
45	Khí nén và thủy lực	Trần, Thế San	2020	Khoa học và kỹ thuật	621.51
46	Mô hình kinh tế tuần hoàn trong phát triển nông nghiệp bền vững ở Việt Nam	Triệu, Thanh Quang (ch.b.)	2023	Khoa học Xã hội	338.109597
47	Giáo trình trí tuệ nhân tạo, học máy và học sâu : Sách chuyên khảo dành cho sinh viên ngành Công nghệ thông tin, Khoa học dữ liệu và Kinh tế số	Nhiều tác giả	2024	Thanh niên	6.3
48	Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non	Trương, Thị Hiền	2021	Tổng hợp Tp. HCM	372.2135
49	Tư duy ngược	Nguyễn, Anh Dũng	2025	Dân trí	153.35
50	Tư duy mở	Nguyễn, Anh Dũng	2024	Dân trí	153.35
51	Giáo trình quản lý giáo dục	PGS.TS. Mai, Ngọc Anh (ch.b)	2019	Đại học Kinh tế quốc dân	371.2
52	Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học : Sách dùng cho giáo viên và sinh viên ngành Giáo dục tiểu học	Nguyễn, Minh Giang	2021	Đại học sư phạm Tp.HCM	372.372
53	Quản trị chiến lược và kinh tế tuần hoàn = Strategic management and the circular economy	TS. Tonelli, Marcello		Tri thức 2023	658.4012

54	Sổ tay cơ điện tử = The Mechatronics handbook	Nguyễn, Văn Khang (ch.b.)	2020	Giáo dục Việt Nam	621.381
55	Dẫn luận về lịch sử nghệ thuật = Art history a very short introduction	Arnold, Dana	2015	Hồng Đức	700.9
56	Tư duy và tổ hợp kiến trúc	Đặng, Thái Hoàng (s.t và gi.t.)	2025	Xây dựng	720
57	Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non	Hoàng, Thị Phương (ch.b.)	2025	Đại học Sư phạm	372.21
58	Quản trị bằng văn hóa : Cách Kiến tạo & Tái tạo văn hóa tổ chức	Giản, Tư Trung	2024	Tri thức	658.4
59	Tuyển tập thơ văn Trương Đăng Quế	Trương, Đăng Quế	2025	Đại học Sư phạm	895.92212
60	Kiến trúc nhà ở : Giáo trình đào tạo Kiến trúc sư	GS.TS.KTS. Nguyễn, Đức Thiềm	2023	Xây dựng	728
61	Phương pháp nghiên cứu khoa học : Tài liệu chuyên khảo phục vụ nghiên cứu trong hoạt động xây dựng	Nguyễn, Tuấn Anh	2023	Xây dựng	1.42
62	Ứng dụng CAE và Solidworks tính toán, thiết kế an toàn trong cơ khí	Nguyễn, Thành Tâm (ch.b.)	2022	Thanh niên	620.004203
63	Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục trong đào tạo giáo viên	Nguyễn, Nam Phương	2023	Đại học Sư phạm	371.1
64	Hướng dẫn dạy học môn Toán tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018	Đỗ, Đức Thái	2025	Đại học Sư phạm	372.7044
65	Lí luận dạy học tiểu học	PGS.TS. Nguyễn, Hữu Hợp	2020	ĐH Sư phạm	372
66	Giáo trình cơ sở thiết kế máy	Nguyễn, Hữu Lộc	2023	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	621.8
67	Quản trị chiến lược marketing dịch vụ = Services marketing	Nhiều tác giả		Công thương 2023	658.8

68	Quản trị vận hành marketing dịch vụ = Services marketing	Nhiều tác giả		Công thương 2023	658.8
69	Kiến trúc : Giáo trình dùng cho sinh viên ngành xây dựng cơ bản và cao đẳng kiến trúc	GS.TS Nguyễn, Đức Thiềm	2023	Xây dựng	720
70	Tính toán các công trình xử lý và phân phối nước cấp	Trịnh, Xuân Lai	2021	Xây dựng	628.1
71	Kiến trúc và thành phố thông minh	Figueiredo, Sergio M	2021	Xây dựng	720.47
72	Giáo trình giao tiếp thương mại. Q.1, Tiếng Trung Văn phòng = 商务汉语口语 (公司篇)	Trần, Khai Xuân (ch.b.)	2022	Đại học sư phạm Tp.HCM	495.18
73	Kiến trúc nội thất	Đặng, Thái Hoàng	2023	Xây dựng	729
74	Điều khiển hệ thống khí nén	Nguyễn, Viêt Ngu	2019	Xây dựng	621.51
75	Quản lý đào tạo và quản trị nhà trường hiện đại	Trần, Khánh Đức	2022	Đại học Quốc gia Hà Nội	371.2
76	Giáo trình Công nghệ CAD	Thân, Văn Thế	2024	Khoa học và kỹ thuật	621.802855
77	Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp	Phạm, Ngọc Đăng	2020	Xây dựng	628.5
78	Kỹ thuật xử lý nước thải	Phạm, Thị Tố Oanh	2021	Xây dựng	628.162
79	PLC lý thuyết & ứng dụng		2022	Xây dựng	629.89
80	Bản vẽ kiến trúc	Ching, Francis D. K	2023	Dân trí	720.284
81	Hướng dẫn đồ án Quản lý chất thải rắn	Nghiêm, Vân Khanh	2022	Xây dựng	628.44
82	Giáo trình sức bền vật liệu	Trần, Hưng Trà	2020	Xây dựng	620.1
83	Giáo trình văn hóa tổ chức (Vận dụng vào phân tích văn hóa nhà trường)	Nguyễn, Vũ Bích Hiền (ch.b.)	2022	Đại học Sư phạm	371.2
84	Vận hành kỹ thuật nhà máy xử lý nước thải theo công nghệ hô sinh học : Sách chuyên khảo	Khương, Thị Hải Yến	2021	Xây dựng	628.168

85	Sổ tay thiết kế công trình cấp thoát nước	Lê, Mục Đích	2015	Xây dựng	628.1
86	Lý thuyết thiết kế kiến trúc nhà ở	Phạm, Trọng Thuật	2024	Xây dựng	728.37
87	Kiến trúc hiện đại miền Nam Việt Nam : Chủ nghĩa bản địa hiện đại giữa thế kỷ XX	Schenck, Mel	2022	Thế giới	720.9597
88	Nguyễn Đình Chiểu toàn tập. T.1	Nguyễn, Đình Chiểu	2023	Đại học Sư phạm	895.92212
89	Nguyễn Đình Chiểu toàn tập. T.2	Nguyễn, Đình Chiểu	2023	Đại học Sư phạm	895.92212
90	Từ điển giải thích thuật ngữ âm nhạc	Nguyễn, Bách	2021	Tổng hợp TP.HCM	780.3

Danh mục có 90 nhan đề/452 bản.